

Số: /QĐ-SXD

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng,
chứng chỉ hành nghề kiến trúc Đợt 22-2023

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG

Căn cứ Quyết định số 712/QĐ-UBND ngày 15/3/2016 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng; Quyết định số 3638/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh về việc sắp xếp, tổ chức lại cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; Luật Kiến trúc ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 33/QĐ-SXD ngày 24/02/2022 của Sở Xây dựng về việc kiện toàn Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ hành nghề kiến trúc và Hội đồng xét cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng; Quyết định số 41/QĐ-SXD ngày 13/3/2023 của Sở Xây dựng về việc điều chỉnh nhân sự Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ hành nghề kiến trúc;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ hành nghề kiến trúc kỳ họp lần thứ 22 năm 2023 ngày 13/12/2023;

Theo đề nghị của Thường trực Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ hành nghề kiến trúc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho 27 cá nhân và cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc cho 03 cá nhân (có danh sách chi tiết kèm theo).

Điều 2. Các cá nhân có tên tại Điều 1 thực hiện đúng theo quy định tại Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi,

bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ hành nghề kiến trúc; Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở Xây dựng và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- GĐ, các PGĐ Sở;
- Trang thông tin điện tử của Sở;
- Lưu VP, CLCTXD (NH-10b).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Hùng

UBND TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG, CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SXD ngày / /2023 của Sở Xây dựng Đắk Lắk)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn và nơi đào tạo	CMND/CCCD	Địa chỉ	Lĩnh vực hành nghề hoạt động xây dựng, hành nghề kiến trúc
I	Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng					
1	Phạm Văn Dinh	15/03/1962	Kỹ sư thủy lợi ngành thủy nông - Đại học Thủy lợi	066062000094	TDP 1, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk	Cấp lần đầu hạng III: Giám sát công tác xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi)
2	Ngô Văn Tường	14/01/1979	Kỹ sư thủy lợi ngành thủy nông - cải tạo đất - Đại học Thủy lợi	024079005550	Tổ 6, Hòa Nam, P.Vĩnh Hòa, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Cấp gia hạn: - Hạng II: + Thiết kế xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi) + Giám sát công tác xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi) + Định giá xây dựng + Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi) - Hạng III: Khảo sát địa hình xây dựng công trình

3	Lê Hữu Hiên	16/03/1990	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng - Đại học xây dựng	040090030589	Xã Diễn Đường, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An	Cấp điều chỉnh hạng II: Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng
4	Vũ Tất Thành	10/03/1995	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng - Đại học Kiến trúc TP.HCM	066095005585	Số 38 Lê Duẩn, thị trấn Buôn Trấp, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk	Cấp lần đầu hạng III: - Khảo sát địa hình xây dựng công trình - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng
5	Nguyễn Thanh Thương	30/04/1980	Kỹ sư xây dựng thủy lợi - thủy điện - Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng	051080006522	TDP 3, thị trấn Kiến Đức, huyện Đắk R'lập, tỉnh Đắk Nông	Cấp lần đầu hạng III: Thiết kế xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi)
6	Nguyễn Xuân Chiêu	02/09/1987	Kỹ sư xây dựng cầu đường - Đại học Giao thông vận tải	074087008960	Số 532 Giải Phóng, TDP 7, thị trấn Ea Đrăng, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk	Cấp gia hạn hạng II: Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ
7	Nguyễn Thanh Dũng	06/12/1988	Kỹ sư xây dựng cầu đường - Đại học Lạc Hồng	054088000141	TDP 10, phường An Bình, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk	Cấp gia hạn hạng II: Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ
8	Trần Bảo Sơn	22/11/1977	Kỹ sư xây dựng thủy lợi - thủy điện - Đại học kỹ thuật, Đại học Đà Nẵng	052077000509	TDP 1, phường Đoàn Kết, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk	Cấp gia hạn hạng II: Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi)

9	Đặng Văn Hoan	01/08/1974	Kỹ sư kinh tế xây dựng và quản lý dự án - Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng	001074036884	TDP 7A, phường Tân Lợi, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cấp lần đầu hạng II: Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật
10	Diêu Hoàng Minh	27/11/1986	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật xây dựng - Đại học Quang Trung	066086002398	Số 233/16 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Thành Công, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cấp lần đầu hạng III: Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng
11	Nguyễn Xuân Sơn	08/07/1992	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông - Đại học Giao thông vận tải	040092042120	Số 174 Y Jut, phường Thắng Lợi, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cấp lần đầu hạng III: Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông (đường bộ)
12	Nguyễn Hoàng Phương	09/06/1980	Thạc sĩ Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông - Đại học xây dựng	038080029434	Phường Tự An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cấp gia hạn hạng II: - Khảo sát địa hình xây dựng công trình - Thiết kế xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ
13	Cù Văn Thịnh	10/02/1986	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông - Đại học Giao thông vận tải	052086004488	Thôn Tân Hưng, xã Ea Kao, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cấp lần đầu hạng III: Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông (đường bộ)
14	Trương Võ Út Lợi	05/10/1989	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông cầu đường - Đại học Giao thông vận tải TP.HCM	066089009231	Xã Đray Bhang, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk	Cấp lần đầu hạng III: Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông (đường bộ)

15	Ngô Văn Linh	19/05/1977	Kỹ sư xây dựng cầu đường - Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng	037077007374	Số 74 Lý Chính Thắng, phường Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cấp gia hạn hạng II: Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông (cầu, đường bộ)
16	Nguyễn Xuân Triều	13/09/1973	Kỹ sư điện khí hóa xí nghiệp - Đại học kỹ thuật công nghiệp	040073014860	Số 22 Trần Nguyên Hãn, phường Tự An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cấp lần đầu hạng III: Thiết kế điện công trình
17	Vũ Duy Khang	29/08/1965	Kỹ sư điện ngành hệ thống điện - Đại học Bách khoa TP.HCM	066065004854	Số 123/27 Trần Quý Cáp, phường Tự An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cấp lần đầu hạng III: Thiết kế điện công trình
18	Vương Quốc Việt	10/01/1981	Kỹ sư xây dựng (dân dụng & công nghiệp) - Đại học Bình Dương	066081000215	Số 24 Phạm Văn Đồng, phường An Lạc, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk	Cấp gia hạn hạng II: Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp
19	Diệp Quốc Trung	23/12/1984	Kỹ sư xây dựng cầu đường - Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng	066084009514	Phường Tân Thành, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cấp gia hạn hạng II: - Khảo sát địa hình xây dựng công trình - Thiết kế xây dựng công trình giao thông cầu - Thiết kế xây dựng công trình giao thông đường bộ - Định giá xây dựng
20	Nguyễn Văn Nam	14/03/1988	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng - Đại học Thủy lợi	024088010233	Số 06 Trần Kiên, Quảng Phú, huyện Cư M'gar, tỉnh Khánh Hòa	- Cấp gia hạn hạng III: Khảo sát địa hình xây dựng công trình - Cấp điều chỉnh hạng II: Giám sát công tác xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi)

21	Hà Văn Hạnh	24/04/1991	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng - Đại học Thủy lợi	034091020512	Thôn Đông Hưng, xã Sơn Hà, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	- Cấp gia hạn hạng III: + Khảo sát địa hình xây dựng công trình + Định giá xây dựng - Cấp điều chỉnh hạng II: + Giám sát công tác xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi) + Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi)
22	Lê Ngọc Quý	19/05/1983	Kỹ sư công trình thủy lợi - Đại học Thủy lợi	038083044678	Buôn Krông A, xã Ea Tu, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	- Cấp gia hạn hạng II: Giám sát công tác xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi) - Cấp điều chỉnh hạng II: + Định giá xây dựng + Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi)
23	Nguyễn Đức Phú	01/10/1990	Kỹ sư kỹ thuật tài nguyên nước - Đại học Thủy lợi	042090007582	Thôn 1, xã Hòa Thuận, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cấp gia hạn hạng III: - Khảo sát địa hình xây dựng công trình - Định giá xây dựng - Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi)

24	Nguyễn Tấn Mẫn	04/08/1987	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông (xây dựng cầu đường) - Đại học Giao thông vận tải TP.HCM	049087007440	TDP 3, phường Tân Tiến, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cấp gia hạn hạng II: Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ
25	Võ Minh Công	18/09/1989	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông (xây dựng cầu đường) - Đại học Giao thông vận tải TP.HCM	052089002641	Khởi Phú Xuân, thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định	Cấp gia hạn hạng II: Khảo sát địa hình xây dựng công trình
26	Ngô Huỳnh Phong	04/12/1979	Kỹ sư xây dựng cầu đường - Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng	058079001017	Số 128 Phạm Ngũ Lão, phường Thành Công, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cấp lần đầu: - Hạng II: Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông (cầu, đường bộ) - Hạng III: Định giá xây dựng
27	Nguyễn Thanh Bách	08/10/1982	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông (xây dựng cầu đường) - Đại học Giao thông vận tải TP.HCM	066082000651	Số 17 Phạm Ngũ Lão, phường Thành Công, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cấp lần đầu hạng III: - Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ - Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông đường bộ
II	Chứng chỉ hành nghề kiến trúc					
1	Nguyễn Duy Bình	08/03/1990	Kiến trúc sư ngành kiến trúc - Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng	066090020851	Số 573/6 Hà Huy Tập, phường Tân Lợi, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cấp CCHN kiến trúc: Thiết kế kiến trúc công trình

2	Ngô Thị Lộc Nhiên	02/12/1996	Kiến trúc sư ngành kiến trúc - Đại học Kiến trúc TP.HCM	066196000436	Số 11 Nguyễn Nhạc, phường Tân Lợi, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cấp CCHN kiến trúc: Thiết kế kiến trúc công trình
3	Phạm Bá Nguyên Quang	13/03/1982	Kiến trúc sư ngành kiến trúc công trình - Đại học Khoa học Huế	066082011671	Số 110/11/4 Hoàng Hoa Thám, phường Tân Tiến, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Gia hạn CCHN kiến trúc: Thiết kế kiến trúc công trình